

Số: 04 /CTr-STP

An Giang, ngày 25 tháng 12 năm 2018

## **CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2019**

Năm 2019 là năm thứ tư thực hiện kế hoạch 5 năm 2016 - 2020, có ý nghĩa quan trọng thúc đẩy tốc độ tăng trưởng cao, bền vững và góp phần hoàn thành sớm nhiệm vụ giai đoạn 2016 - 2020. Với chức năng, nhiệm vụ được giao, Ngành Tư pháp tỉnh An Giang xác định nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2019 như sau:

### **I. CHỦ ĐỀ CÔNG TÁC NĂM 2019**

Chuẩn hóa đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch ở cơ sở.

### **II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2019**

**1.** Quán triệt, thực hiện văn bản của Tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

#### **2. Công tác xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật**

2.1. Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/05/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Công văn số 1362/TTg-PL ngày 08/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản QPPL; Chỉ thị số 3382/CT-UBND ngày 28/11/2016 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 12-KH/TU thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 04-4-2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24-5-2005 của Bộ Chính trị về “Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đến năm 2020”.

2.2. Tiếp tục thực hiện có chất lượng công tác góp ý, thẩm định dự thảo văn bản QPPL. Thực hiện tốt công tác rà soát, kiểm tra, xử lý văn bản QPPL, nhất là công tác kiểm tra theo thẩm quyền; những văn bản có tác động trực tiếp, rộng rãi đến người dân và doanh nghiệp. Xây dựng, quản lý và khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu về pháp luật trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

2.3. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2000/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh An Giang giai đoạn 2016 - 2020, cụ thể là chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin.

### **3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở**

3.1. Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật, nhất là các bộ luật, luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua trong năm 2018, có hiệu lực trong năm 2019, các đạo luật liên quan đến lĩnh vực tư pháp; hướng dẫn, chỉ đạo triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật gắn với các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

3.2. Đa dạng hóa, nâng cao chất lượng các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021.

3.3. Tiếp tục triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới và nhiệm vụ xây dựng, đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

### **4. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật**

4.1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

4.2. Tập trung thực hiện Kế hoạch triển khai “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018 – 2022 theo Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Tiếp tục chú trọng công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, gắn với công tác xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận và lĩnh vực được xác định trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2018.

### **5. Công tác hành chính tư pháp**

5.1. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành, các văn bản QPPL về quốc tịch, chứng thực; Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch của Việt Nam giai đoạn 2017 - 2024. Ứng dụng phần mềm đăng ký hộ tịch dùng chung của Bộ Tư pháp gắn với cấp số định danh cá nhân cho trẻ em khi thực hiện đăng ký khai sinh. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15/5/2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an,

Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.

5.2. Nghiên cứu, đề xuất và triển khai các giải pháp để giải quyết vấn đề hộ tịch, quốc tịch cũng như thực hiện chính sách an sinh xã hội để đảm bảo quyền của trẻ em cho nhóm trẻ em là con của công dân Việt Nam với người nước ngoài đang cư trú trên địa bàn tỉnh; Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Tiêu đề án “Giải quyết các vấn đề quốc tịch, hộ tịch, hộ khẩu và các giấy tờ tùy thân khác cho người di cư tự do từ Campuchia về nước”.

5.3. Triển khai và hướng dẫn Tư pháp địa phương thực hiện “Đề án thực hiện liên thông thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/ hỗ trợ chi phí mai táng/ hưởng mai táng phí” trong phạm vi quản lý của ngành theo Quyết định số 1380/QĐ-TTg ngày 18/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 715/KH-UBND ngày 07/11/2018 của UBND tỉnh.

5.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; Quyết định số 1461/2016/QĐ-TTg ngày 22/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện. Tăng cường công tác giải quyết việc nuôi con nuôi đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt sống ở cơ sở trợ giúp xã hội.

## **6. Công tác hỗ trợ tư pháp; trợ giúp pháp lý**

6.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2016 - 2020 theo Kế hoạch số 593/KH-UBND ngày 09/11/2016 của UBND tỉnh. Nâng cao chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; thực hiện xã hội hóa các lĩnh vực này với bước đi, lộ trình phù hợp theo tinh thần Chiến lược cải cách tư pháp gắn với thực hiện Đề án “Thực trạng và giải pháp phòng, chống tiêu cực trong các hoạt động tư pháp và hỗ trợ tư pháp của Bộ Tư pháp” theo Quyết định số 29-QĐ/BCSD ngày 02/8/2017 của Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp.

6.2. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các đạo luật trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, cụ thể như: Luật Giám định tư pháp năm 2012; Luật Công chứng năm 2014 và Luật Đấu giá tài sản.

6.3. Đề cao trách nhiệm và ý thức đạo đức nghề nghiệp của luật sư; tăng cường vai trò quản lý nhà nước đối với hoạt động luật sư và phát huy vai trò tự quản của Đoàn Luật sư tỉnh, tham gia công tác chuẩn bị Đại hội Đoàn Luật sư tỉnh, nhiệm kỳ thứ IX (2018-2023).

6.4. Củng cố, kiện toàn tổ chức và phát triển nguồn nhân lực giám định tư pháp, tạo sự chuyên biến mạnh mẽ, đột phá về chất lượng và hiệu quả hoạt động giám định tư pháp, đáp ứng tốt yêu cầu ngày càng cao của hoạt động tố tụng.

6.5. Triển khai thực hiện Đề án chế định Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 10/7/2015 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 22/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trên địa bàn tỉnh; Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại và Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật trọng tài thương mại.

6.6. Triển khai thi hành có hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý và Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 29/6/2018 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao quy định về phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng. Củng cố, kiện toàn Trung tâm Trợ giúp pháp lý và các Chi nhánh Trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh.

## **7. Công tác thanh tra, kiểm tra**

7.1. Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

7.2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động thanh tra, tập trung vào thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực công chứng, luật sư, hộ tịch, chứng thực, giao dịch bảo đảm; chú trọng hoạt động kiểm tra sau thanh tra; tăng cường thanh tra đột xuất.

## **8. Công tác xây dựng Ngành; thi đua, khen thưởng**

8.1. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Kiện toàn cơ cấu tổ chức, biên chế của cơ quan Tư pháp trên địa bàn tỉnh An Giang”. Triển khai thực hiện Văn bản thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV. Có bước đột phá trong sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy.

8.2. Kiện toàn và tăng cường chất lượng hoạt động của tổ chức pháp chế các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh; khuyến khích thành lập bộ phận pháp chế trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để đáp ứng yêu cầu hội nhập.

8.3. Làm tốt công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Ngành; công tác đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển cán bộ theo quy định. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tập huấn cho đội ngũ cán bộ Tư pháp, nhất là cán bộ pháp chế và tư pháp ở cơ sở.

8.4. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật, Kế hoạch số 72-KH/TU của BTV Tỉnh ủy và chỉ đạo của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh.

8.5. Tích cực hưởng ứng và tổ chức phát động phong trào thi đua của Ngành gắn với gắn phong trào thi đua với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh và công nhận “Điển hình tiên tiến ngành Tư pháp An Giang”.

### **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2019**

1. Sắp xếp, kiện toàn tổ chức theo yêu cầu của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, Thông tư của Bộ Tư pháp thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV và chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình trọng tâm công tác xây dựng và hoàn thiện pháp luật trên địa bàn tỉnh. Chuẩn bị các điều kiện Sơ kết 5 năm việc triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013 trên địa bàn tỉnh; thực hiện quả Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 - 2022.

3. Đổi mới hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; Thực hiện Quyết định thay thế Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật; thực hiện đồng bộ thủ tục yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở.

4. Thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2024. Phối hợp giải quyết tốt các vấn đề hộ tịch, quốc tịch liên quan đến người di cư tự do từ Campuchia về nước.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2016 - 2020. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Cải thiện chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tư pháp phấn đấu đạt chỉ tiêu kế hoạch công tác cả năm.

6. Cải thiện chất lượng hoạt động thanh tra, tập trung vào thanh tra chuyên ngành lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. Chú trọng hoạt động kiểm tra sau thanh tra; tăng cường thanh tra đột xuất.

7. Thực hiện kế hoạch xây dựng điển hình tiên tiến và tổ chức suy tôn, công nhận “Điển hình tiên tiến ngành Tư pháp An Giang”.

### **IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1. Chủ động bám sát kế hoạch, nhiệm vụ chính trị của Ngành và địa phương để xác định đúng công việc trọng tâm cần triển khai thực hiện, ưu tiên thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến việc thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 của địa phương, tăng cường hướng về cơ sở.

2. Tiếp tục kiện toàn bộ máy, nhân lực, tập trung nâng cao năng lực cho công chức, viên chức của Ngành, nhất là chuẩn hóa đội ngũ công chức Tư pháp - hộ tịch cấp xã.

3. Cải thiện hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành công việc.

4. Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành liên quan và địa phương trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhất việc kiện toàn tổ chức, biên chế của Ngành và các nguồn lực khác phục vụ công tác tư pháp.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch công tác tư pháp trình UBND cấp huyện phê duyệt trong tháng 01/2019; Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch công tác của phòng, đơn vị mình, trình Giám đốc Sở phê duyệt và triển khai tổ chức thực hiện.

Mỗi phòng, đơn vị thuộc Sở, Phòng Tư pháp cấp huyện cần xác định trọng tâm, trọng điểm, lộ trình, trách nhiệm thực hiện, các giải pháp áp dụng để tạo chuyển biến mạnh trong các lĩnh vực công tác được giao.

Đối với những nhiệm vụ chưa được quy định trong Chương trình công tác năm 2019, các phòng, đơn vị cần tiếp tục thực hiện tốt theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Chánh Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các phòng, đơn vị theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc tổ chức thực hiện Chương trình này; định kỳ báo cáo với Giám đốc Sở các biện pháp cần thiết để đảm bảo Chương trình công tác năm 2019 được thực hiện đầy đủ, hiệu quả, đồng bộ và đúng tiến độ./.

### *Nơi nhận:*

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Ban Giám đốc Sở Tư pháp;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp;
- Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TH.

**GIÁM ĐỐC**

**Cao Thanh Sơn**